TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ PHONG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2019/HS-ST
Ngày 11 - 4 - 2019

N H Â N D A N H
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Lô Thị Châu**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lê Văn Lương**
2. Ông **Lô Văn Tuất**

- Thư ký phiên toà: Ông **Lang Thanh Như -** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên toà: Bà **Lang Thị Ngọc Trang** - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 03 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Cao Văn H, tên gọi khác: Cao Văn N, sinh năm 1971, tại huyện N, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Thổ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn C (Đã chết), và bà Trương Thị T; vợ: Hà Thị N, con: Có 02 người, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2002; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2004 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2018. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà **Nguyễn Thị Quỳnh Trang,** Trợ giúp viên pháp lý, chi nhánh số 2 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/12/2018, Cao Văn H trú tại Xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An đi lên bản P, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An gặp một người đàn ông không quen biết, sau khi trao đổi Cao Văn H lấy số tiền 250.000đ (Hai trăm năm mươi ngàn đồng) đưa cho người đàn ông không quen biết để mua Heroin sử dụng, người đàn ông cầm tiền rồi đưa cho Cao Văn H 01 (Một) gói ni lông màu trắng bên trong đựng 02 (Hai) cục nhỏ Heroin, sau khi mua được Heroin Cao Văn H cất dấu trong tất chân rồi đi về. Trên đường đi về đến bản

N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Bộ đội biên phòng tỉnh Nghệ An kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của bị cáo 01 (Một) gói ni lông màu trắng bên trong đựng 02 (Hai) cục nhỏ chất bột màu trắng nghi là ma túy (Heroin).

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q xác đinh trọng lượng 02 (Hai) cục nhỏ chất bột màu trắng nghi là ma túy (Heroin), có khối lượng 0,8 gam (Không phẩy tám gam).

Bản kết luận giám định số: 168/KL - PC09(MT) ngày 21/12/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Cao Văn H gửi tới giám định là chất ma túy (Heroin), có khối lượng 0,8 gam (Không phẩy tám gam).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Cao Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Vào ngày 13/12/2018 tại khu vực bản N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Cao Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Thu giữ của Cao Văn H 02 (Hai) cục nhỏ chất ma túy (Heroin), có khối lượng 0,8 gam (Không phẩy tám gam).

Bản cáo trạng số: 32/CT-VKS-QP ngày 04/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Cao Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông có hành vi bán ma túy cho Cao Văn H, do không xác minh được họ tên và địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cao Văn H từ 12 (Mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Đề nghị áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 một phong bì thư bưu điện bên trong đựng 0,65 gam (Không phẩy sáu mươi lăm gam) Heroin, vỏ phong bì niêm phong cũ, vỏ bao ni lông màu trắng thu giữ của bị cáo. Áp dụng các Điều 135,136 của bộ luật tố tụng hình sự buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

(1)Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình

sự. Hội đồng xét xử, kiểm sát viên thực hiện quyền công tố, thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

(2) Về nội dung vụ án: Ngày 13/12/2018 tại khu vực bản N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Cao Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Thu giữ của Cao Văn H 02 (Hai) cục nhỏ chất ma túy (Heroin), có khối lượng 0,8 gam (Không phẩy tám gam). Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, do đó bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

(3) Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng về mặt xã hội làm gia tăng tệ nạn xã hội về ma túy, làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng; nhân thân bị cáo năm 2004 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, với thời gian thử thách 12 tháng về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Do vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Có 01 tình tiết giảm nhẹ là có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do vậy khi quyết định hình phạt cần xem xét để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

(4) Tại phiên tòa hôm nay Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q đề nghị xử phạt bị cáo Cao Văn H từ 12 (Mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù; người bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Đề nghị của Đại diện viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo là hợp lý.

(5)Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản", do đó bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy: Bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

(6)Về vật chứng: Đối với 0,8 gam (Không phẩy tám gam) Heroin thu của Cao Văn H, cơ quan điều tra đã lấy đi giám định 0,15 gam (Không phẩy mười lăm gam), còn lại 0,65 gam (Không phẩy sáu mươi lăm gam) Heroin đây là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

(7)Về án phí*:* Bị cáo bị kết án phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Cao Văn H (Cao Văn N) phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Phạt bị cáo Cao Văn H (Cao Văn N) 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/12/2018.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 một phong bì thư bưu điện bên trong đựng 0,65 gam (Không phẩy sáu mươi lăm gam) chất bột màu trắng, vỏ phong bì niêm phong cũ, vỏ bao ni lông màu trắng thu giữ của bị cáo. Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/3/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Cao Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Cao Văn H có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- VKSND huyện Q;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Trại tạm giam, Trại giam;
- Sở tư pháp, UBND xã N;
- Lưu VP,THAHS, hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lô Thị Châu